

Bản án số: 86/2023/HS-ST
Ngày: 30-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Anh và bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Hải Sâm - Thư ký TAND huyện Diễn Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 02/6/2023 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2023/QĐXXST-HS ngày 15/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: thôn 2, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Ngô Thị X; Vợ, con: chưa có; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/9/2010 bị Tòa án Quân khu 4 xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Bản án số 12/2010/HSST ngày 10/9/2010).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/2/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1955, Địa chỉ: thôn 2, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 28/2/2023, Nguyễn Văn T gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Phan Thế Q (sinh năm 1993, trú tại xóm 1, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An) hỏi mua 1.500.000 đồng tiền ma túy hồng phiến, Q đồng ý nên T chuyển khoản 2.000.000 đồng cho Q (trong đó có 500.000 đồng T nợ Q trước đây). Sau đó Q hẹn T đi lên đoạn đường cao tốc thuộc khu vực xã D, huyện D rồi đưa cho T 01 gói nilon loại vỏ bao Chocopie bên trong chứa ma túy hồng phiến, T cầm gói ma túy và cất giấu vào quần lót phía sau và đi về. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đi đến đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã D, huyện D thì bị Công an xã Diễn Kỷ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong quần lót phía sau 01 gói ma túy.

Ngày 28/2/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Tại Bản kết luận giám định số 269/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 04/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 37 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh đều là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 3,85 gam. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận mua ma túy với mục đích sử dụng.

Về vật chứng vụ án đã thu giữ gồm: 01 phong bì thư niêm phong bên trong chứa vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T sau khi đã lấy mẫu giám định; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 7, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe máy nhãn hiệu MAJESTY, biển kiểm soát 37L5 - 6044, đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Trần Đăng K (sinh năm 1976, trú tại xóm 8, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An). Các vật chứng nêu trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

Tại Bản cáo trạng số 74/CT-VKS-DC ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn T từ 42 đến 45 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là

phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định; tịch thu sung sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 7, màu đen, đã qua sử dụng; trả lại cho ông Nguyễn Văn T1 01 xe máy nhãn hiệu MAJESTY, biển kiểm soát 37L5 – 6044; Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, quá trình điều tra khai nhận: đã cho bị cáo Nguyễn Văn Tài mượn 01 xe máy nhãn hiệu MAJESTY, biển kiểm soát 37L5 – 6044 để sử dụng nhưng không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, đề nghị được nhận lại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 28/2/2023, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã D, huyện Diễn Châu, Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,85 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Diễn Kỷ phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi mà Nguyễn Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu

thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2.2]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội; bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải; bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân, huy chương nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Đối với Phan Thế Q (sinh năm 1993, trú tại xóm 1, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An) theo Nguyễn Văn T là người đã bán ma túy cho bị cáo, qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra sẽ xác minh làm rõ sau.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 7, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo là công cụ phạm tội cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước; Đối với 01 xe máy nhãn hiệu MAJESTY, biển kiểm soát 37L5 – 6044 là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Văn T1 mua của ông Trần Đình K nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ông T1 cho con trai là bị cáo Nguyễn Văn T mượn để sử dụng nhưng không biết bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy nên cần trả lại tài sản trên cho ông Nguyễn Văn T1 như đề nghị của Viện kiểm sát.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

2. Xử phạt Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn T

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T sau khi lấy mẫu giám định còn lại khối lượng là 3,25 gam; 01 vỏ bánh Chocopie và 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu. Tất cả có trong 01 phong bì thư niêm phong theo quy định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 7, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T 01 (Một) xe máy nhãn hiệu MAJESTY, biển kiểm soát 37L5 - 6044, đã qua sử dụng, đăng ký số 0233721 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 16/5/2005 mang tên Trần Đăng K.

(Vật chứng trên hiện có tại Kho vật chứng Chi Cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Phiếu nhập kho số NK0106 ngày 13/6/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hồng Nhung